

GIA BẢN
BỘNG-PHÁP NGOẠI QUỐC
Một năm... 6.500 6.500
Hai tháng 2.50 2.50
Ba tháng 1.50 2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thứ và mua đặt gởi cho
H. TRẦN-DINH-PHIEN. — Al
đang quảng cáo, việc riêng
tín thương-nghị trước.

Chủ-niệm-tiệm Chủ-bút
HUYNH-THÚC-KHÁNG

Quá 17
TRẦN-DINH-PHIEN

TIẾNG-DÂN

教

LA VOIX DU PEUPLE

民

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÁN
Đường Bông-Ba — Hồ

Giấy thép số 62
Giấy thép TIẾNG-DÂN - 888

Trước phái biết
phân - biệt người
với thú, mà sau
mới lo gìn giữ bồi
dập nhân - cách của
mlnb.

LOÀI NGƯỜI DÙNG LỬA

(Chỗ loài người với loài vật khác nhau)

Cái thuyết « Loài người khác với loài vật » như này phát minh dã nhiều, nghe cũng phiền phức. Cỏ nhà cho « Người là giống linh-thiêng trong muôn vật »; nhà khác lại nói: « Người cũng là một loài như động vật khác »; nhà khác nữa lại nói: « Người là do loài khi mà tiến hóa lâu đời thành ra loài người » v.v... Nhưng thuyết trên hoặc theo bên tinh-thần tri não, hoặc do chỗ hình chất biến-hóa mà nói, hiện ngày nay các nhà nhân-chủng học cũng còn đương nghiên cứu, không biết còn thuyết gì sẽ xuất hiện ra nữa không. Ta không phải nhà nhân-chủng học và động-vật học, nên không dám đoán thuyết nào nhằm và sai. Song cứ như chỗ ta thấy và nghiệm trên lịch, thì có một điều mà phân biệt loài người với loài vật khác dứt hẳn ra, rất là rõ ràng, ai cũng công nhận: mà chỉ xem một điều ấy thì cái thuyết « Hầu là tò loài người » kia không đợi biện bác mà không thể tồn tại được.

Điều ấy là gì? Tức là sự dùng lửa vậy.

Công việc dùng lửa ngày nay rất là to lớn, không chỉ dùng về việc thường mà máy bay tàu lặn cho đến trạm ngầm cơ khí, đều nhờ sức lửa, thiêu biến vận hóa, không biết đâu mà lường, nhưng nguyên lúc đầu tiên thì rất là đơn giản. Lửa vẫn là một chất sẵn có tự nhiên trong trời đất, cũng như nước, đất v.v. (Phật-gia cho 4 cái nguyên tố trong vũ-trụ là: đất, nước, khí và lửa. Nho-gia thì có thuyết ngũ-hành: Nước lửa, đất, khoáng-vật và cây. Đã nhiều kẻ bác thuyết ngũ-hành cho khoáng-vật và cây là vô-vy, không dùng trong các nguyên tố kia được.) Song đất nước và không-kì thi không đợi tìm kiếm mà cũng có sẵn, đến giống lửa thi đợi người ta dùng đến mà sau mới thấy công-hiệu. Theo trên lịch-sử mà xét thi sự phát minh dùng lửa lại là việc tinh cờ. Bên Á-dong ta tò lửa là ông To-đi-nhân, tức là người đầu tiên biết cưa cây mà lấy lửa, mà hòn Âu-tây nói chuyện người sơ-nhân, cũng có câu chuyện tên súng kheu ngai người cưa cây lấy lửa đầu tiên cho là người anh-hùng. Xem thế thi rõ sự phát minh dùng lửa, rõ là một việc ngẫu-nhiên.

Cứ xem mấy lẻ trên thi ta có thể hạ một câu đoán rằng: Loài người khác với loài vật, vẫn có nhiều chứng, mà cái chứng chắc chắn rõ ràng là loài người biết dùng lửa mà loài vật không biết dùng lửa. Không những loài vật thông thường, mà đến loài quỉ, người đời cho là linh thiêng, như rồng, lân, phượng gi-gi nữa, cũng không biết dùng lửa, cũng chư để riêng cái thứ quỉ báu là lửa cho quyền sở hữu riêng của loài người. Chỉ xem một điều ấy, thi cái thuyết « khi là tò của loài người » không có giá-trị, không tồn tại được, mà có tồn tại được thi đợi khi nào loài khỉ biết dùng lửa kia.

Về sự dùng lửa đầu tiên thi có 2 việc to lớn:

Một là dùng để soi ban đêm đánh hơi cái tối tự nhiên của Tao-hoa mà làm cho sáng.

Hai là dùng để nấu đồ ăn cho chín mà ăn.

Áy hai việc ấy thật là chiếm một bộ phận rất lớn trong lịch sử tần-bộ của loài người, ich lợi dời dời, không ai không ấn nhớ cái công đức ấy.

Loài người đầu tiên dùng lửa, bắt đầu dùng về việc cần thiết ấy, nên từ có lửa thi lửa đã thành một vật cốt yếu không ngày nào rời ra được, mà xem lửa như một người ân-nhan. Xem việc tề-thần Táo và cùng thờ thi thấp đèn, dù rõ tâm-ly người dời dời với lửa là thế nào.

Lửa với người đã thành một cái mối quan hệ không rời ra được, từ ấy trở đi, hình như lửa không phải của chung trong trời đất mà trở thành của riêng phẫn loài người; các thứ động vật khác, không được dự vào cái quyền sở hữu đó. Cho đến trong ngôn-ngữ văn tự có khi nhặt người và lửa chung làm một, như là nói « người dâu lửa đầy, lửa dâu người đầy » mà không phân biệt. Kè số dân cư đông ít thi người ta thường nói « khói người đông đúc, khói người vắng sưa ». 烟烟密密人烟稀少; lại muốn biết số quân lính nhiều li người ta cũng thường chỉ dăm số bếp mà biết được (xem số bếp thêm hay bớt mà biết quân nhiều hay ít). Hiện ngày nay nước Trung-hoa tự phu là người nhiều, & khắp cả thế giới, nên có câu nói: « Trên lúa-cửu này, chỗ nào có khói là có người Trung-hoa ».

Cứ xem mấy lẻ trên thi ta có thể hạ một câu đoán rằng: Loài người khác với loài vật, vẫn có nhiều chứng, mà cái chứng chắc chắn rõ ràng là loài người biết dùng lửa mà loài vật không biết dùng lửa. Không những loài vật thông thường, mà đến loài quỉ, người đời cho là linh thiêng, như rồng, lân, phượng gi-gi nữa, cũng không biết dùng lửa, cũng chư để riêng cái thứ quỉ báu là lửa cho quyền sở hữu riêng của loài người. Chỉ xem một điều ấy, thi cái thuyết « khi là tò của loài người » không có giá-trị, không tồn tại được, mà có tồn tại được thi đợi khi nào loài khỉ biết dùng lửa kia.

VĂN-VĂN

Bi đường lục lụt bão
Nhóm gởi ra di dã biết rồi,
Có trời lụt bão chắc lối thô,
Đầu xanh phô mặc mao sáu zối,
Tửu trèo lô chí giò thảm nhô,
Đau ruột nhìn xem đồng lúa ngô,
Nóng lòng liếc thấy cửa nhà trôi.
Trên đường khát khuỷu chân cao
Thấp, Bi cực rồi đây cũng thái lại!

Cánh trời gần sáng

Gần xa nó nức tiếng ôn áo,
Kết nối người cười dạng thấp cao.
Chim bụi ngô dồn kêu riu riu.
Gá nhà đập cánh gác xóm xao.
Trảng mò sao lận luồng như đờ...
Mây khuất mù che bức thê nào!
Mở mặt non sông trời sắp sưa....
Rò ràng đâu phải giác chiêm bao.

Nhân tình thê cõ

THỜI CUỘC TRUNG-HOA

Từ quân sự Bắc-phương vừa định dồn thi tai mắt trong nước, ai cũng chán xem thái độ Trương-hoc-Luong đối với chánh-phủ Nam kinh mà suy trắc có hại mội: Nếu như Phùng-thien mà vui lòng hợp tác với Nam kinh thi quân thế Diêm Phùng tất phải tiêu diệt mà cuộc điện binh dồn, sẽ từ đó mà xuất hiện. Trái lại, cuộc liên quân phản Trưởng vừa họ lớp thi lần kích Trưởng Trưởng xung đội lại từ ấy mà gác rào, cái họa binh tranh trong nước chưa biết ngày nào là kiết hồn. Thế là tiền đà Trung-hoa hắc ám và quang minh, toàn do thái độ Phùng Trưởng mà chuyển oai. Vì thế nên người nước sau đổi với vẫn đà Trưởng Trưởng hối ngô Thanh dão rất là chủ ý.

Có như diễn tia gân dây, Phùng Trưởng đã thuỷ y lời Trưởng binh cầu mà định ngày 8 tháng 8/1920 iới Thanh dão hội ngô với Trưởng, thi cái họ y thường & 虞 & cùi hai phuơng diện, chắc là không có sự gì ngăn trở thay đổi. Duy có hai đường hội ngô sẽ có lý ích gì cho khởi cuộc cảng không, đó là một đòn chung ta nên suy ngẫm.

Muốn xét việc sau, nên xem việc trước. Từ sau cuộc bãi phai thông nhút, Trưởng cùng các nhà lãnh tụ quân phiệt hội ngô cũng đã nhiều lần, không phải ngày nay mới có cuộc hội ngô này đâu: Mùa thu năm Dân-quốc 17, quân Trực-Lộ bị thua, đảng quốc thống nhút, sau tiết Song-thập thi Phùng-ngoè-Tưởng sang Nam-kinh, cùng Trưởng hiệp thương thời cuộc, mở cuộc hội nghị; Phùng nhận chức quán chánh bộ trưởng. Từ biếu diện mà xem thi Phùng Trưởng thân thiện dung hợp là giường nào! Thế mà không được bao lâu thi có tin Phùng bị mật phẫn Nam-kinh, rồi lập ra Phùng Trưởng lại dừng ra địa vị cùu dịch, mà có mấy trận đại chiến nhau.

Tháng 12 năm Dân-quốc 17, Diêm tich Sơn cũng tới Nam-kinh hội nghị với Trưởng, đến tháng hai năm sau mới về Bắc-binh. Sau quân Tây-Bắc thất bại, Diêm lại do Thái-Nguyên sang Bắc-binh cùng Trưởng hội ngô mấy ngày. Từ biếu diện mà xem thi Diêm Trưởng tương đặc, phòng không có thù khắc-gi cả. Thế mà năm nay trở dào đánh nhau, binh họa miên diệu trên nứa nứa mà chưa rõ.

Xem thế thi bọn quân phiệt hội ngô nhau tuy trong lúc tạm thời, có vẻ hòa bình đối dối nhau, mà ai đã quyết rằng sau này không có mồi thù khích sẽ xảy ra sao? Hướng tựu bôn nhau mà nói thi Trưởng cùng Trưởng họ ngô lão này là không phải lão dâu. Tháng 7 năm ngoái, vì vấn đề Trung-Dòng thiêng, Trưởng đã hội Trưởng một lần, ở Bắc-binh, đến mùng ngày tròn, mà rát cuộc, trong sự giao hòa Trưởng Trưởng, cũng không thấy tăng già chút gì mà lại tổ thêm ra cái cảnh tượng trại nhau. Cứ việc trước mà xét việc sau thi cuộc hội nghị ngày nay, với cuộc tiền đà hòa bình của Trung-hoa không có quan hệ gì bao nhiêu.

Thường thường bọn quân phiệt đối đài với nhau, đương lúc chưa trò dào mà đâm nhau, thi bay mang cái mặt nạ mà giả ý cầu hòa; tuy

PHAN-VĂN-THIẾT luật khoa Cố-nhơn

CHÁNH-TRỊ ÂU-CHÂU

TRONG THỜI-KỲ CẬN-ĐẠI

dân Tây-phương một cách rất sâu xa. Ngày như mấy năm về sau đây, đã phát hiện ra những tư tưởng mới về quyền lực (autorité) & bài nước Nga và Đức. Chưa nên vội bình phẩm sự hay đó của hai cái tư tưởng mới ấy, chúng ta chỉ nên để ý rằng tuy là bê ngoài bài cái tư tưởng ấy hình như xung đột bẩn chờ bê trong vẫn có lầm chỗ tương tự.

Cái văn minh Âu-châu là một món hàng xuất cảng rất mới mẻ. Chỉ trong thế kỷ trước đây, người Âu-châu cũng còn nắm chặt cái văn minh mấy ngàn năm cũ kỹ của họ: Mỹ-châu thì có độc một mình giữa biển, không chịu giao thiệp với nước ngoài; Phi-châu thì cửa đóng then cài, lại Hồi-Hồi giáo tràn lao chí đến bờ sông Danube, phía Đông Nam châu Âu.

Văn minh Âu mới khởi sự truyền bá ngoài trong khoảng cuối thế kỷ thứ 19. Qua đầu thế kỷ thứ 20 thì sự truyền bá ấy đã phát triển một cách la liệt, kết quả ra nhiều đàu quan trọng mà chúng ta sẽ bàn đến ngay. Hiện giờ, toàn các xứ ở châu Phi đều là thuộc địa hoặc chịu quyền bảo hộ châu Âu cả, chỉ trừ ra có một nước nhỏ là nước Ethiopia được độc lập mãi thôi. Ở Úc-châu có một nước nhỏ chịu ảnh hưởng của văn minh Âu mà này là một đại quốc phủ cường. Coa & Mỹ-châu thì có rất nhiều xứ cộng hòa mà dân trong nước là đồng-dân người Âu mà ra, lại phong tục, chỗ đó, tôn giáo, mỗi mỗi đều là đỡ nhau cảng của Tây-phương ta.

Bò là một cái hiện tượng quan trọng to tác nhất của sự văn minh trong lịch sử nhân loại từ khi Cơ đốc giáo phát triển đến giờ. Bởi thế cho nên nói về văn đà Chân-trí Âu-châu trong thời kỳ cận đại là phải bàng-béc qua nhiều cái văn đà trong thời kỳ ấy.

Cái sự truyền bá văn minh Âu-châu khắp cả hoàn cầu vì bởi đâu mà ra? Câu hỏi ấy buộc chúng ta phải khảo cứu qua nhiều cái văn đà tôi trọng choán cả sự hoạt động của các nước lớn & Tây-phương vậy.

(Còn nữa)

IN MAU GIA RE

Bản-quán in đủ các thứ giấy má, sổ sách, thư thiếp, đủ các kiểu chữ quốc ngữ chữ tay, chữ hán.

Tiếng-Dân

trong cuộc đàm thoại voi ve thân thiện mà ở trong thường có một cái bát trắc, một chén trà mít thi đà lò ngay ra. Xem nỗi lòng việc trước và xem cái tôi khát trà Jái nhau, như trên đã nói, thi cuộc Trưởng Trưởng họ ngô lão này là không phải lão dâu. Tháng 7 năm ngoái, vì vấn đề Trung-Dòng thiêng, Trưởng đã hội Trưởng một lần, ở Bắc-binh, đến mùng ngày tròn, mà rát cuộc, trong sự giao hòa Trưởng Trưởng, cũng không thấy tăng già chút gì mà lại tổ thêm ra cái cảnh tượng trại nhau. Cứ việc trước mà xét việc sau thi cuộc hội nghị ngày nay, với cuộc tiền đà hòa bình của Trung-hoa không có quan hệ gì bao nhiêu.

Bối với hoàn cảnh, nàng đang bần tay mà thế cho con mắt và lỗ tai, thi cử nhọn, thi tia sét rồi thi đến chức giáo sư cao đẳng. Sách của nàng làm ra nhiều lầm. Nhiều quyền có dịch sang chữ ngoại quốc.

Bối với hoàn cảnh, nàng đang bần tay mà thế cho con mắt và lỗ tai. Người ta nói rằng sự rò rỉ của nàng rất linh diệu. Nàng đã nằm ai một lần, thi như nàng đã thấy bù binh dung người ấy, và sau có xà-chép nhau mấy mươi năm mà

MỘT SỰ QUÁI LẠ

và

GIÁO-DỤC

(Chuyện nàng Helen Keller)

(Tiếp theo và hết)

Nói tóm thi vào khoảng 30-tuổi, Helen Keller đã thành một người rất thông thái. Biết chữ Anh đã dàn, còn biết nhiều thứ chữ ngoại quốc, biết cả chữ Hi-lạp và chữ La-tinh nữa. Khoa học, số học, thiên văn học đều thông hiểu cả. Thi tát thi cử nhọn, thi tia sét rồi thi đến chức giáo sư cao đẳng. Sách của nàng làm ra nhiều lầm. Nhiều quyền có dịch sang chữ ngoại quốc. Bối với hoàn cảnh, nàng đang bần tay mà thế cho con mắt và lỗ tai. Người ta nói rằng sự rò rỉ của nàng rất linh diệu. Nàng đã nằm ai một lần, thi như nàng đã thấy bù binh dung người ấy, và sau có xà-chép nhau mấy mươi năm mà

(Tiếp theo trang ba cột này).

